SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-09-15T14:46:31+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:4096 /GP-UBND	*Nghệ An, ngày 15 tháng 9 năm 2026*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định về việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An và hồ sơ kèm theo nộp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 12113/TTr-SNNMT ngày 10/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An địa chỉ tại thôn 1 Quỳnh Minh (trước là thôn Trúc Lân), xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Giếng khoan khai thác nước dưới đất của Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An.

2. Mục đích khai thác nước dưới đất: phục vụ hoạt động sinh hoạt và sản xuất nuôi tôm giống của công ty.

3. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Thôn 1 Quỳnh Minh, xã Quỳnh

Anh, tỉnh Nghệ An.

4. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Holocen (qh), không áp.

5. Tổng số giếng khai thác: 3 giếng khoan.

6. Tổng lưu lượng nước khai thác: 150 m^3/ngày đêm.

7. Chế độ khai thác của công trình: 365 ngày/năm.

8. Thời hạn của giấy phép: 05 năm, có hiệu lực đến ngày 10/11/2031.

9. Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

STT	Số hiệu giếng	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục $104^0 45'$, múi chiếu 3^0)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)	TCN khai thác
		X	Y	Từ	Đến		
1	G1	2116881	602603	13	19	3,51	*qh*
2	G2	2116860	602619	13	19	3,54	*qh*
3	G3	2116924	602606	13	19	3,54	*qh*

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

6. Hằng năm (*trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo*), tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước, kết quả quan trắc và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại khoản 2 Điều này;

7. Cần thực hiện tốt các yêu cầu về bảo vệ tài nguyên nước, môi trường, phòng chống sụt lún mặt đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước dưới đất. Trường hợp nguồn nước bị ô nhiễm không thể xử lý để cấp cho các mục đích với chất lượng đảm bảo theo quy định hiện hành hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời

đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, chính quyền địa phương nơi khai thác để có biện pháp xử lý.

8. Lưu trữ thông tin số liệu quan trắc lưu lượng khai thác của công trình, mực nước tại các giếng khai thác, giếng quan trắc theo quy định, trường hợp dữ liệu bị gián đoạn do sự cố về thiết bị, đường truyền thì phải có biện pháp thực hiện quan trắc, lưu trữ số liệu theo quy định sau khi sự cố được khắc phục; cập nhật tình hình sụt lún bất thường bề mặt đất tại khu vực khai thác.

9. Thực hiện đúng cam kết đã nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép và những ảnh hưởng của công trình đến xã hội và môi trường.

10. Thực hiện tốt công tác phòng chống thất thu, chống lãng phí, cạn kiệt suy thoái nguồn nước, chống vượt định mức, vượt tiêu chuẩn, quy chuẩn và đảm bảo an ninh nguồn nước trong khu vực.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực đến ngày 10/11/2031.

Chậm nhất bốn mươi lăm (45) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Việt Úc - Nghệ An còn tiếp tục khai thác nước dưới đất với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Nghệ An;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- UBND xã Quỳnh Anh;
- CTTNHH Việt Úc - Nghệ An;
- Lưu: VT, NN (V).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đệ